TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2024/HSST
Ngày: 14 - 11 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Phương.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Công Danh.
2/ Ông Phạm Hồng Sơn.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín – Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14/11/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 157/2024/TLST-HS ngày 11/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2024/QĐXXST-HS ngày 31/10/2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ KIM T, sinh năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh. HKTT: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi tạm trú: không có nơi đăng ký tạm trú; Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Viết P, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Đặng Thị H, sinh năm 1962. Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có bốn chị em. Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03/6/2024, chuyển tạm giam ngày 12/6/2024 theo Lệnh tạm giam số 202/LTG ngày 11/6/2024 của cơ quan CSĐT Công an huyện L. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1981 (Vắng mặt)
Địa chỉ: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Người chứng kiến: Ông Đặng Văn H1, sinh năm 1994 (Vắng mặt)
Địa chỉ: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Kim T là đối tượng không nghề nghiệp, để có tiền tiêu xài T bắt đầu bán ma túy từ tháng 02/2024, nguồn gốc ma túy T mua của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực ngã ba Chợ B thuộc xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau khi có ma túy, T đem về nhà trọ cất giấu để bán kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2024 đến ngày 02/6/2024, tại khu vực trước nhà trọ thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, T đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng khác nhau. Tuy nhiên, T chỉ nhớ được vào khoảng tháng 02/2024 và ngày 02/6/2024, T đã bán ma túy cho Nguyễn Văn B và 02 thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch), cụ thể như sau: khỏng 07 giờ 00 phút ngày 02/6/2024, T đến khu vực ngã ba Chợ B thuộc xã A, huyện L gặp và mua của người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 10 (mười) đoạn ống nhựa chứa ma túy Heroine với giá 700.000đồng. Sau khi có ma túy, T cất giấu ma túy vào trong túi quần T đang mặc rồi đi về nhà trọ thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L lấy 05 (năm) đoạn ống nhựa chứa ma túy bỏ vào trong túi xách đỏ treo trên tường trong nhà bếp, 05 đoạn ống nhựa còn lại T cất giấu ở trong túi quần T đang mặc. Vào khoảng 11 giờ cùng ngày, T gặp và bán 05 đoạn ống nhựa có chứa ma túy cho Nguyễn Văn B với số tiền 500.000đồng. Sau đó, khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, có hai người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến gặp mà mua của T 04 (bốn) đoạn ống nhựa chứa ma túy với số tiền 400.000đồng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Công an thị trấn L, huyện L kiểm tra, phát hiện T có hành vi tàng trữ trái phép 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy để trong túi xách màu đỏ ở sau nhà trọ của T nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với T đồng thời thu giữ vật chứng để xử lý.

Tại Cơ quan công an, Nguyễn Thị Kim T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mục đích T tàng trữ trái phép 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy trên là để bán kiếm lời. Đối với Nguyễn Văn B khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên B đã nhiều lần mua ma túy của T. Tuy nhiên, B chỉ nhớ được khoảng tháng 02/2024 và khoảng 11 giờ ngày 02/6/2024, tại khu vực trước nhà trọ của T thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, B đã mua của T 05 đoạn ống nhựa chứa ma túy Heroine với giá 500.000đồng. Lời khai của Nguyễn Thị Kim T phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn B và phù hợp với nhau, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã thu thập được trong quá trình điều tra.

Tại bản kết luận giám định số 320/KL-KTHS-MT ngày 06/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

- Một phong bì màu trắng được niêm phong, có hình dấu của Công an thị trấn L-H. L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và 02 hình dấu vân tay màu đỏ ghi "Trỏ trái, trỏ phải-

Nguyễn Thị Kim T", cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Nguyễn Văn T1, Đặng Văn H1, Nguyễn Trung Q, Trần Văn N bên trong có 01 (một) đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu A) gửi đến giám định có khối lượng 0,0404gam, là ma túy loại Heroine.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

+ Đối với 01 (một) phong bì niêm phong số vụ 320 ngày 07/6/2024, bên trong có mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng K Công an tỉnh B (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 (một) túi da màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen (đã qua sử dụng). Hiện tất cả vật chứng trên đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 163/CT-VKS-LĐ ngày 10/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố Nguyễn Thị Kim T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điền 251 của Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, sau khi xem xét toàn diện các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử: + Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số vụ 320 ngày 07/6/2024, bên trong có mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng K Công an tỉnh B (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định) đựng ma túy thu giữ của bị cáo T là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi da màu đỏ (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo T là công cụ bị cáo sử dụng đựng ma túy, hiện không có giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen (đã qua sử dụng), thu giữ của bị cáo T là công cụ bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy về bán.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi

nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng, tính chất mức độ hành vi phạm tội: qua xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Kim T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Nguyễn Thị Kim T là đối tượng không nghề nghiệp để có tiền tiêu xài, T bắt đầu bán ma túy từ khoảng tháng 02/2024, nguồn gốc ma túy T mua của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Sau khi mua được ma túy, T đem về phòng trọ cất giấu để bán kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2024 đến ngày 02/6/2024, tại khu vực trước nhà trọ thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, T đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng khác nhau. Tuy nhiên, T chỉ nhớ được vào khoảng tháng 02/2024 và ngày 02/6/2024, T đã bán ma túy cho Nguyễn Văn B và 02 thanh niên, cụ thể như sau: Vào khoảng tháng 02/2024 và khoảng 11 giờ ngày 02/6/2024, T bán cho Nguyễn Văn B 05 đoạn ống nhựa chứa ma túy Heroine với giá 500.000đồng. Tiếp theo đó, vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/6/2024, T tiếp tục bán 04 đoạn ống nhựa chứa ma túy cho 02 thanh niên với giá 400.000đồng. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Công an thị trấn L, huyện L bắt quả tang T tàng trữ trái phép 01 đoạn ống nhựa chứa 0,0404gam là ma túy loại Heroine, mục đích để bán kiếm lời.

Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với kết quả điều tra trước đây tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Thị Kim T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về ma túy, hủy hoại sức khỏe của bản thân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân vẫn thực hiện hành vi bán ma túy nhiều lần cho người khác nhằm mục đích kiếm tiền tiêu xài nên đã phạm vào điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải có một bản án nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số vụ 320 ngày 07/6/2024, bên trong có mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng K Công an tỉnh B (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định) đựng ma túy thu giữ của bị cáo T là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi da màu đỏ (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo T là công cụ bị cáo sử dụng đựng ma túy, hiện không có giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen (đã qua sử dụng), thu giữ của bị cáo T là công cụ bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy về bán.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với Nguyễn Văn B đã có hành vi mua bán trái phép ma túy của Nguyễn Thị Kim T để sử dụng, hiện chưa đủ căn cứ để xác định B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L không xử lý hình sự đối với B là phù hợp.

Đối với người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Thị Kim T và 02 người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã có hành vi mua ma túy của T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Kim T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Thị Kim T 07 (B) năm 06 (S) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2024.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số vụ 320 ngày 07/6/2024, bên trong có mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng K Công an tỉnh B (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định) đựng ma túy thu giữ của bị cáo T là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi da màu đỏ (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo T là công cụ bị cáo sử dụng đựng ma túy, hiện không có giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen (đã qua sử dụng), thu giữ của bị cáo T là công cụ bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy về bán.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 06/BB-CCTHADS ngày 11/10/2024)

- Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Kim T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 14/11/2024, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- CA huyện Long Điền;
- Chi cục THA dân sự H. Long Điền;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PC 10 Công an tỉnh BR-VT;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phan Thu Phương